

WRITING TASK 1

CHALLENGE 27

DẠNG: TABLE

The below table shows the percentage of mobile phone owners using various mobile phone features. Summarise the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant. Write at least 150 words.

Percentages of mobile phone owners using various mobile phone features

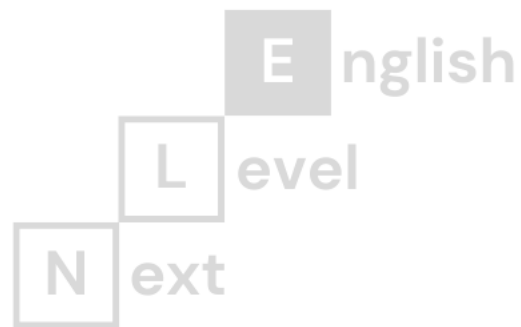
	2006	2008	2010
Make calls	100	100	99
Take photos	66	71	76
Send & receive text messages	73	75	79
Play games	17	42	41
Search the Internet	no data	41	73
Play music	12	18	26
Record video	no data	9	35

BƯỚC 1: Đọc đề và thực hiện theo các bước sau:

- 1/ Tạo structure (dàn ý) cho bài (có mấy đoạn, mỗi đoạn viết gì)
- 2/ Xác định 1-2 điểm nổi bật nhất và chung nhất để làm câu nhận xét tổng quan (overview) + Các key features mà bạn sẽ mô tả về chart (Body paragraphs)



BƯỚC 2: Tự viết bài theo ý của bạn (min 150 từ), cố gắng canh thời gian ≤ 20 phút.



BƯỚC 3: Đọc bài mẫu và học từ vựng**Sample essay (Simon_band 9.0)**

The table compares the percentages of people using different functions of their mobile phones between 2006 and 2010.

Throughout the period shown, the main reason why people used their mobile phones was to make calls. However, there was a marked increase in the popularity of other mobile phone features, particularly the Internet search feature.

In 2006, 100% of mobile phone owners used their phones to make calls, while the next most popular functions were text messaging (73%) and taking photos (66%). By contrast, less than 20% of owners played games or music on their phones, and there were no figures for users doing Internet searches or recording video.

Over the following 4 years, there was relatively little change in the figures for the top three mobile phone features. However, the percentage of people using their phones to access the Internet jumped to 41% in 2008 and then to 73% in 2010. There was also a significant rise in the use of mobiles to play games and to record video, with figures reaching 41% and 35% respectively in 2010.

(179 words, band 9)

1/ Structure essay (dàn ý)**Paragraph 1 – Introduction**

- Introduces the table comparing mobile phone functions.
- Specifies the time period covered.

Paragraph 2 – Overview

- Making calls remained the primary use throughout.
- Other features became more popular, especially Internet search.

Paragraph 3 – Details (2006)

- Calling, texting and taking photos were the most common functions.
- Games and music were used by a small minority.
- No use of Internet search or video recording was reported.

Paragraph 4 – Details (Changes by 2010)

- Little change in the top three functions.
- Sharp growth in Internet use.
- Noticeable rises in gaming and video recording.

2/ Dịch song ngữ:

English	Vietnamese
The table compares the percentages of people using different functions of their mobile phones over a given period.	Bảng so sánh tỷ lệ người sử dụng các chức năng khác nhau của điện thoại di động trong một giai đoạn nhất định.
Throughout the period , the main reason for mobile phone use was making calls. However, there was a marked increase in the popularity of other features, particularly Internet search .	Trong suốt giai đoạn , mục đích chính của việc sử dụng điện thoại di động là để gọi điện. Tuy nhiên, đã có sự gia tăng rõ rệt về mức độ phổ biến của các chức năng khác, đặc biệt là tìm kiếm Internet .
In 2006, all mobile phone owners used their phones to make calls, while the next most popular functions were text messaging and taking photos . By contrast , games and music were used by a small minority , and there were no figures for Internet searches or video recording.	Năm 2006, tất cả người sở hữu điện thoại di động đều dùng thiết bị để gọi điện, trong khi các chức năng phổ biến tiếp theo là nhắn tin và chụp ảnh . Ngược lại , trò chơi và âm nhạc chỉ được sử dụng bởi một bộ phận nhỏ , và không có số liệu cho việc tìm kiếm Internet hay quay video.
Over the following years, there was relatively little change in the top three functions. However, the proportion of users accessing the Internet rose sharply , and there was also a significant rise in the use of phones for gaming and video recording.	Trong những năm tiếp theo, ít có sự thay đổi tương đối ở ba chức năng hàng đầu. Tuy nhiên, tỷ lệ người dùng truy cập Internet tăng mạnh , đồng thời cũng có mức tăng đáng kể trong việc sử dụng điện thoại để chơi game và quay video.

3/ Vocab and Grammar:

3.1/ Vocabulary:

Từ / Cụm	Loại	Nghĩa tiếng Việt	Synonym	Antonym
percentages of people	n phr	tỷ lệ người	proportions of users	–
main reason	n phr	lý do chính	primary purpose	–
throughout the period	adv phr	trong suốt giai đoạn	over the period	–
marked increase	n phr	sự gia tăng rõ rệt	sharp rise	–
popularity	n	mức độ phổ biến	widespread use	–
next most popular	adj phr	phổ biến tiếp theo	second most common	–
by contrast	discourse marker	ngược lại	in contrast	–

Từ / Cụm	Loại	Nghĩa tiếng Việt	Synonym	Antonym
a small minority	n phr	một bộ phận nhỏ	a limited proportion	–
relatively little change	n phr	ít thay đổi tương đối	minimal change	–
rose sharply	v phr	tăng mạnh	increased dramatically	–
significant rise	n phr	mức tăng đáng kể	substantial increase	–

3.2/ Ngữ pháp và cấu trúc hay:

Cấu trúc	Nghĩa tiếng Việt	Cách dùng	Ví dụ trong bài
Throughout the period, + clause	Trong suốt giai đoạn, ...	Mô tả xu hướng kéo dài	<i>Throughout the period shown, the main reason...</i>
the main reason why + clause	lý do chính tại sao...	Nêu nguyên nhân chủ đạo	<i>the main reason why people used...</i>
while + clause	trong khi	So sánh hai đặc điểm	<i>..., while the next most popular functions were...</i>
there was + noun phrase	đã có...	Mô tả sự thay đổi	<i>there was a marked increase...</i>
the percentage of people using ...	tỷ lệ người sử dụng...	Mô tả tỷ lệ	<i>the percentage of people using their phones...</i>
there was relatively little change in ...	ít có sự thay đổi ở...	Nhận xét xu hướng ổn định	<i>there was relatively little change in the figures...</i>

BƯỚC 4: Sau khi đã học từ bài mẫu, nếu được enhance bài viết của bạn, bạn sẽ viết lại thế nào?